**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TÂN CHÂU**
**TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2017/HSST
Ngày: 27 - 12 - 2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Phùng;
2. Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở UBND xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 99/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn V**, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi ĐKHKTT: tổ 6, ấp Trảng Ba Ch, xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2015/HSST ngày 13/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn V 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2016; chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nên chưa hết thời hạn được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2017 cho đến nay (Có mặt).

*Bị hại:* Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp Trảng Ba Ch, xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31/8/2017, sau khi uống rượu xong, bị cáo Nguyễn Văn V đi bộ một mình về nhà. Khi đi ngang qua nhà anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1979, ngụ tại tổ 2, ấp Trảng Ba Ch, xã Suối Ng, huyện Tân Châu, tỉnh

Tây Ninh, bị cáo nhìn thấy trước nhà anh Ch có dựng 02 xe môtô (01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa cúp 81, biển số 70SA-0870 và 01 xe môtô Dream do Trung Quốc sản xuất, biển số 70H3-6722), trong nhà không có đèn, biết người nhà đã ngủ. V nảy sinh ý định trộm cắp xe môtô nên bị cáo đi đến nơi để xe lấy trộm chiếc xe môtô cúp 81, biển số 70SA-0870 đẩy xuống thềm nhà, ra sân thì bị ngã xe gây ra tiếng động lớn làm cho ông Đoàn Văn B đang ngủ gần đó thức dậy, sợ bị phát hiện nên V bỏ xe môtô lại trốn đi về nhà.

Ngày 01/9/2017 anh Ch có đơn tố giác tội phạm gửi đến Công an huyện Tân Châu. Quá trình điều tra bị cáo V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Kết quả định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe môtô hiệu Honda loại xe Cub, 50CC, biển số 70SA-0870 có giá trị tại thời điểm mất trộm là 4.300.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là xe môtô hiệu Honda loại xe Cub, 50CC, biển số 70SA-0870, Cơ quan điều tra không thu giữ.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại anh Phạm Văn Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 100/QĐ/KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa , đại diện Viện kiểm sát nhân dân huy ện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 15 tháng tù.

* Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận anh Phạm Văn Ch không yêu cầu bị cáo V bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo V xin lỗi bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V, người bị hại anh Phạm Văn Ch không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31/8/2017, sau khi uống rượu xong, bị cáo Nguyễn Văn V đi bộ một mình về nhà. Khi đi ngang qua nhà anh Phạm Văn Ch, bị

cáo nhìn thấy trước nhà anh Ch có dựng 02 xe môtô (01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa cúp 81, biển số 70SA-0870 và 01 xe môtô Dream do Trung Quốc sản xuất, biển số 70H3-6722), nên bị cáo V nảy sinh ý định trộm cắp và lén lút đi vào nhà anh Ch lấy trộm chiếc xe môtô cúp 81, biển số 70SA-0870, khi đẩy xe đi thì bị ngã gây ra tiếng động lớn bị cáo sợ bị phát hiện nên bỏ xe môtô lại và trốn đi về nhà. Lời khai nhận tội của bị cáo V phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người bị hại cùng với vật chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận định giá số 75/KL-HĐĐG, ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe Cub, 50CC, biển số 70SA-0870 trị giá 4.300.000 đồng.

Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại anh Phạm Văn Ch không yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại nên căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/11/2017.

**2.** Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận anh Phạm Văn Ch đã nhận lại 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe Cub, 50CC, biển số 70SA-0870 và không yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại.

**3.** Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo V biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký**

**Phạm Minh Tuấn**